

I. Lý do chọn đề tài.

1. Đặt vấn đề.

Trẻ em là chủ nhân tương lai của đất nước, quyết định sự phát triển của đất nước. Việc bảo vệ và chăm sóc, giáo dục trẻ em là trách nhiệm của nhà nước, của xã hội và của mỗi gia đình: “Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai”. Việc giáo dục trẻ ngay từ khi còn nhỏ là vô cùng quan trọng trong sự nghiệp giáo dục, nhằm hình thành và phát triển nhân cách toàn diện cho trẻ sau này. Bác Hồ nói: “Không có giáo dục thì không nói gì đến kinh tế văn hóa”. Sản phẩm của giáo dục là con người mà con người là mục tiêu, động lực của sự phát triển đất nước trong tương lai đó chính là thế hệ trẻ. Thế nhưng ta có thể nhận thấy rằng trong hành trang bước vào đời của trẻ còn rất nhiều sự thiếu hụt về kiến thức sống, trong đó có sự thiếu hụt về kỹ năng sống. Đây là một trong những yếu tố góp phần hình thành nhân cách của trẻ. Mục tiêu của giáo dục mầm non là giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ; hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi. Như vậy, trẻ mầm non cần phải “Học” rất nhiều trong những năm đầu đời. Trong đó giáo dục kỹ năng sống là một trong những hoạt động đóng vai trò hết sức quan trọng đối với việc hình thành nhân cách cho trẻ. Trẻ cần phải biết hợp tác làm việc để chơi với nhau, sống hòa thuận với trẻ khác trong nhóm, trẻ cảm thấy tự tin và vui vẻ trong giao tiếp, những kỹ năng quan hệ xã hội như làm thế nào để hòa hợp với mọi người, để quan tâm, chia sẻ, để giao tiếp, để chọn hành vi đúng trong xã hội,... Tuy nhiên điều này không dễ dàng đối với trẻ. Vì vậy song song với việc trang bị cho trẻ những kiến thức cần thiết, cũng cần phải trang bị cho trẻ những kỹ năng sống để trẻ có thể đối mặt với những thách thức của cuộc sống hằng ngày. Trong thời đại hiện nay, sự phát triển của kinh tế - xã hội đang đặt ra những yêu cầu ngày càng cao đối với hệ thống giáo dục, đòi hỏi nền giáo dục phải đào tạo ra những con người “Phát triển về trí tuệ, cường tráng về thể lực, phong phú về tinh thần, trong sáng về đạo đức”. Trong đó kỹ năng sống là một bộ phận có tính cốt lõi, nền tảng của công tác giáo dục trẻ.

Qua thời gian giảng dạy vào đầu năm học, tôi nhận thấy kỹ năng sống của trẻ lớp tôi chưa cao và có phần phát triển không đồng đều. Đặc biệt là trẻ lớp tôi chưa biết quan tâm chia sẻ với các bạn khác với mọi người xung quanh, trẻ hay tranh giành đồ chơi với nhau thậm chí đánh nhau, cắn nhau,... Một số trẻ còn rụt rè, nhút nhát, chưa mạnh dạn, tự tin phát biểu ý kiến, chưa tự giác đặt câu hỏi. Đa số trẻ ở nhà đều được ba mẹ cưng chiều thương làm hết việc cho trẻ nên khi rèn kỹ năng sống cho trẻ còn gặp nhiều khó khăn. Là một giáo viên mầm non, người trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ, tôi nhận thấy rằng việc hình thành kỹ năng sống cho trẻ để trẻ nhận thức đúng và có hành vi ứng xử phù hợp ngay từ khi còn nhỏ là rất quan trọng. Do đó mà tôi đã nghiên cứu để tìm ra ***“Một số biện pháp hình thành kỹ năng sống cho trẻ 4 - 5 tuổi”*** để giúp cho trẻ lớp tôi phát triển toàn diện một cách tốt nhất, tạo tiền đề vững chắc cho trẻ.

2. Mục đích đề tài.

Mục đích của đề tài nhằm giúp trẻ học - tiếp thu - lĩnh hội giá trị sống một cách tốt nhất nhằm phát triển về các mặt thể chất, tình cảm - xã hội, ngôn ngữ, nhận thức, thẩm mỹ cho trẻ. Cụ thể là:

- Giúp trẻ có khả năng giao tiếp tốt với mọi người, biết xử lý tình huống.
- Giúp trẻ biết kiểm soát cảm xúc, thể hiện tình yêu thương, đồng cảm, chia sẻ với mọi người xung quanh.
- Giúp trẻ mạnh dạn, tự tin, tôn trọng người khác.
- Giúp trẻ ham hiểu biết, sáng tạo, có những kỹ năng thích ứng với hoạt động học tập ở lớp như: Sẵn sàng hòa nhập, vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.
- Giúp trẻ nhận biết một số tình huống nguy hiểm, có kỹ năng phòng tránh xâm hại và bắt cóc.

3. Lịch sử đề tài.

Trong giai đoạn gần đây Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai việc lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho trẻ. Trong chuyên đề còn nêu rõ cần trang bị cho trẻ một số kỹ năng để giúp trẻ có thể hòa nhập cuộc sống nhanh chóng, xây dựng mối quan hệ với mọi người xung quanh; kỹ năng chăm sóc và tự bảo vệ bản thân khỏi những nguy hiểm bất ngờ trong cuộc sống đặc biệt là kỹ năng phòng tránh xâm hại và bắt cóc.

Bản thân giáo viên đã nắm được những nội dung cần lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho trẻ. Tuy nhiên giáo viên phải kiên trì chịu khó, biết vận dụng linh hoạt, sáng tạo trong quá trình lên lớp để trẻ lĩnh hội đầy đủ những kiến thức và kỹ năng cần có. Kể từ khi được phụ trách chủ nhiệm lớp chồi 2 tại trường Mẫu giáo Mỹ Lạc vào năm học 2019 - 2020 tôi đã mạnh dạn nghiên cứu ***“Một số biện pháp hình thành kỹ năng sống cho trẻ 4 - 5 tuổi”***. Đây là sáng kiến kinh nghiệm hoàn toàn mới, được áp dụng lần đầu tiên.

4. Phạm vi đề tài.

Phạm vi sáng kiến kinh nghiệm này được tiến hành ngay từ đầu năm học 2019 - 2020 cho lớp chồi 2, trường mẫu giáo Mỹ Lạc nhằm hình thành kỹ năng sống cho trẻ, giúp trẻ mạnh dạn, tự tin, tôn trọng người khác, có khả năng giao tiếp tốt với mọi người, trang bị cho trẻ một số kỹ năng phòng tránh xâm hại và bắt cóc.

II. Nội dung công việc đã làm.

1. Thực trạng đề tài.

Bản thân tôi, là một giáo viên được giảng dạy tại Trường Mẫu Giáo Mỹ Lạc, một trường ở vùng nông thôn còn nhiều những khó khăn. Trong năm học 2019 - 2020 tôi được phân công dạy lớp chồi 2, với số trẻ là 31 trẻ, trong đó: Nam là 13 trẻ, nữ là 18 trẻ. Đa số các cháu là con của nông dân và nhân dân lao động, buôn bán; trẻ chưa được học qua chương trình 3 - 4 tuổi.

Trước khi thực hiện đề tài này tôi đã điều tra khả năng của trẻ và kết quả đạt được, thể hiện dưới bảng thống kê số liệu sau:

STT	Nội dung thực nghiệm	Kết quả đầu năm học			
		Số trẻ đạt	Tỉ lệ % đạt	Số trẻ chưa đạt	Tỉ lệ % chưa đạt
1	Trẻ có khả năng giao tiếp tốt với mọi người, biết xử lý tình huống.	11	35,5%	20	64,5%
2	Trẻ biết kiểm soát cảm xúc, thể hiện tình yêu thương, đồng cảm, chia sẻ với mọi người xung quanh.	13	41,9%	18	58,1%
3	Trẻ mạnh dạn, tự tin, tôn trọng người khác.	12	38,7%	19	61,3%
4	Trẻ ham hiểu biết, sáng tạo, có những kỹ năng thích ứng với hoạt động học tập.	11	35,5%	20	64,5%
5	Trẻ nhận biết những tình huống nguy hiểm, có kỹ năng phòng tránh xâm hại và bắt cóc.	9	29%	22	71%

Khi thực hiện đề tài: ***“Một số biện pháp hình thành kỹ năng sống cho trẻ 4 - 5 tuổi”*** tôi gặp một số thuận lợi và khó khăn sau:

**** Thuận lợi:***

Bộ Giáo dục - Đào tạo đã phát động phong trào “Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực” với những kế hoạch nhất quán từ trung ương đến địa phương.

Ban giám hiệu nhà trường luôn tạo điều kiện cho giáo viên học tập nâng cao chuyên môn, mua sắm cũng như bổ sung cơ sở vật chất để đảm bảo thực hiện tốt chất lượng giảng dạy.

Môi trường lớp học sạch sẽ, thoáng mát, lớp có trang bị đủ đồ dùng, đồ chơi, đồ dùng học tập cho trẻ, tất cả các phòng đều được nối mạng Internet.

Lớp có đủ giáo viên 2 cô/ lớp và có sự thống nhất về phương pháp giáo dục trẻ.

Là một giáo viên tâm huyết với nghề, có lòng yêu thương trẻ, tận tình với công việc. Luôn luôn có ý thức phấn đấu vươn lên, thường xuyên tìm tòi, nghiên cứu tài liệu như tạp chí, thông tin trên mạng có liên quan đến việc chăm sóc và giáo dục trẻ để áp dụng vào việc chăm sóc giáo dục trẻ hằng ngày nhất là việc hình thành kỹ năng sống cho trẻ.

Các đồng nghiệp thường xuyên quan tâm giúp đỡ nhau trong công tác chuyên môn nghiệp vụ.

Có sự phối hợp chặt chẽ giữa phụ huynh và nhà trường trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

*** Khó khăn:**

Đa số trẻ chưa học qua lớp 3 tuổi, trẻ còn rụt rè, nhút nhát, thụ động khi tham gia vào các hoạt động tập thể. Trẻ chưa mạnh dạn, chưa tự tin.

Về phía các bậc phụ huynh: Phụ huynh quá chiều chuộng trẻ khiến trẻ không có kỹ năng tự phục vụ; phụ huynh đi làm ăn xa để các cháu ở nhà với các anh chị hoặc ông bà đã già, thời gian phụ huynh quan tâm đến trẻ còn ít, không dành thời gian trò chuyện để tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của trẻ để giáo dục trẻ mà chỉ biết chiều theo mọi đòi hỏi của trẻ. Đây cũng là một trong những nguyên nhân làm cho trẻ thiếu kỹ năng sống.

2. Nội dung cần giải quyết

Để thực hiện tốt nhiệm vụ năm học, tôi quyết tâm lấy mục tiêu hình thành kỹ năng sống cho trẻ là nhiệm vụ hàng đầu trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Với mục tiêu đó, để hình thành kỹ năng sống cho trẻ, tôi cần giải quyết những vấn đề sau:

- Giáo viên lên kế hoạch giáo dục phù hợp với khả năng của trẻ trong lớp học.
- Tạo môi trường thuận lợi để hình thành cho trẻ kỹ năng sống.
- Lồng ghép việc hình thành kỹ năng sống vào trong các hoạt động hàng ngày.
- Tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh để dạy trẻ các kỹ năng sống.

3. Biện pháp cần giải quyết

*** Biện pháp 1: Giáo viên lên kế hoạch giáo dục phù hợp với khả năng của trẻ trong lớp học.**

Dựa vào kế hoạch của nhà trường tôi đã chủ động xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của lớp và khả năng của trẻ. Nghiên cứu nắm vững những nội dung giáo dục trong chương trình giáo dục mầm non. Chú ý đến những hoạt động mang tính tích cực, tạo cho trẻ có cơ hội khám phá, thực hành về thế giới xung quanh và luôn lấy quan điểm giáo dục “Lấy trẻ làm trung tâm” là tiêu chí trong việc lập kế hoạch giảng dạy của bản thân.

Ví dụ: Khi thực hiện chủ đề “Trường mầm non” tôi đã lựa chọn một số nội dung giáo dục từ dễ đến khó như: Tập luyện một số kỹ năng đánh răng, lau mặt cho trẻ, rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi quy định; đặc điểm công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi, phân loại đồ dùng đồ chơi theo 2 - 3 dấu hiệu; những đặc điểm nổi bật của trường lớp mầm non, công việc của các cô các bác trong trường,...

Khi xây dựng kế hoạch giảng dạy cho từng chủ đề tôi luôn dựa vào các điều kiện có sẵn của trường, lớp để đưa ra những hoạt động giáo dục cụ thể giúp các cháu dễ hiểu và có thể ghi nhớ được lâu.

Ví dụ: Tìm hiểu công việc của cô cấp dưỡng trong trường, tôi dẫn trẻ tham quan nhà bếp của trường, cho trẻ quan sát công việc của các cô cấp dưỡng, thông qua hoạt động thực tế như vậy trẻ sẽ biết được công việc của các cô cấp dưỡng, sẽ nhớ lâu và tạo được sự hứng thú cho trẻ, khơi gợi ở trẻ về tình cảm, lòng biết ơn đối với các cô cấp dưỡng qua đó giáo dục trẻ ăn hết suất, ăn không làm rơi vãi thức ăn, biết để đồ chén vào đúng vị trí,...

Cô thường xuyên lập kế hoạch, lên lịch cho trẻ tiếp xúc, giao lưu với môi trường bên ngoài: Tham quan lớp học khác, tham quan văn phòng, giao lưu trò chuyện với các bạn lớp khác, chăm sóc, dỗ dành các em nhỏ thông qua các hoạt động cụ thể như hỏi thăm về các bạn, cô giáo, chia sẻ những đồ chơi,... việc tăng cường những hoạt động cụ thể như thế sẽ giúp khả năng quan tâm chia sẻ của trẻ phát triển một cách rất tự nhiên, cho dù là đối với các bạn cùng tuổi hay nhỏ tuổi hơn.

Khi lập kế hoạch giáo viên phải chú ý đến đặc điểm cá nhân của từng trẻ và tích cực cho trẻ hoạt động theo phương pháp “Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”.

Ví dụ: Khi lập kế hoạch cho từng hoạt động, vì là trẻ lớp tôi đa số chưa qua lớp mầm, nên tôi chú ý đến yêu cầu phù hợp với lớp vì nhận thức của trẻ không bằng nhau. Hệ thống câu hỏi cũng thế, đối với trẻ đã đi học rồi, hay trẻ nhanh nhẹn hoạt bát, khả năng chú ý lắng nghe tốt thì sử dụng các câu hỏi khó hơn, còn những trẻ chưa đi học, chậm, nhút nhát, không chú ý thì tôi sử dụng câu hỏi vừa tầm với trẻ, khuyến khích trẻ trả lời, gợi hỏi thêm nếu trẻ không biết, để mọi trẻ đều có thể tự tin trả lời và tham gia các hoạt động trong lớp mà cô đã lập kế hoạch thực hiện. Có như thế mới tăng cường và kích thích trẻ hoạt động tích cực hơn, giúp trẻ mạnh dạn, tự tin và giờ học của tôi không bị lệch về một trẻ nào đó.

Đối với những trẻ mới đi học, nhút nhát, rụt rè, tôi quan tâm đến trẻ nhiều hơn, thường xuyên chia sẻ với trẻ đồng thời khuyến khích trẻ chia sẻ bản thân với các bạn trong lớp, tạo mọi hoạt động cho trẻ thích nghi với các bạn hoặc nhóm bạn trong lớp.

Qua việc lập kế hoạch mà tôi chủ động hơn trong các hoạt động giáo dục, đánh giá được khả năng của từng trẻ tôi, giúp tôi có thể dễ dàng hơn trong việc đặt ra yêu cầu cho từng trẻ và có sự điều chỉnh kế hoạch giảng dạy của mình cho phù hợp hơn với tình hình thực tế. Bởi nếu không có sự điều chỉnh linh hoạt sẽ dẫn đến máy móc, rập khuôn.

Bên cạnh đó việc xác định được những kỹ năng sống cơ bản phù hợp với lứa tuổi sẽ giúp tôi lựa chọn đúng những nội dung trọng tâm để dạy trẻ ở lớp mình phụ trách. Một số kỹ năng sống cần hình thành cho trẻ như:

- Kỹ năng sống tự tin: Một trong những kỹ năng đầu tiên mà tôi cần chú tâm là phát triển sự tự tin của trẻ. Nghĩa là giúp trẻ cảm nhận được mình là ai, cả về trong cá nhân và trong mối quan hệ với người khác. Sự tự tin lớn dần lên nhờ vào cảm giác được yêu thương, tôn trọng và thấy mình có giá trị. Một trẻ tự tin sẽ “Duy trì được khả năng học hỏi, khám phá trong học tập và luôn sẵn sàng đón nhận những thách thức mới, mong muốn được yêu quý và đón nhận chính là khởi đầu tuyệt vời để trẻ gần gũi hơn với mọi người.

Ví dụ: Khi trẻ xung phong lên hát trước cả lớp, tôi sẽ khen ngợi là trẻ rất giỏi, rất mạnh dạn... để lần sau trẻ sẽ thích thú và không e ngại khi biểu diễn trước đám đông.

- Kỹ năng giữ an toàn cá nhân, phòng tránh xâm hại và bắt cóc: Trẻ biết kêu cứu khi gặp nguy hiểm, biết đề nghị sự giúp đỡ của người khác khi cần thiết, nhận biết và không tự ý sử dụng những đồ vật gây nguy hiểm, không đi theo và nhận quà của người lạ khi chưa được người thân cho phép,

Ví dụ: Tôi cho trẻ xem phim về một tình huống có trẻ bị bắt cóc. Tôi sẽ cho trẻ xem từng đoạn, sau mỗi đoạn tôi sẽ gọi hỏi để trẻ đưa ra cách giải quyết tình huống. Sau đó cô đưa ra nội dung giáo dục cụ thể cho trẻ: Không đi theo người lạ, không nhận quà từ người lạ và cần biết kêu cứu khi gặp nguy hiểm.

- Kỹ năng hợp tác: Đây là một đức tính cần thiết đối với trẻ ở lứa tuổi này. Sự hợp tác giúp trẻ hoàn thành nhiệm vụ của mình nhanh chóng và dễ dàng hơn là tự mình làm lấy. Khả năng hợp tác sẽ giúp trẻ biết cùng làm, cùng chơi với bạn bè, biết cảm thông và chia sẻ với bạn.

Ví dụ: Cho trẻ thảo luận theo tổ để cùng nhau nhận xét về đặc điểm của cái máy quạt trong hoạt động khám phá khoa học, tạo những cảm nhận giúp trẻ tôn trọng những ý kiến của trẻ khác và đưa ra sự thống nhất chung của tổ.

- Kỹ năng giao tiếp: Tôi cần dạy trẻ biết thể hiện bản thân và diễn đạt được ý tưởng của mình cho người khác hiểu, trẻ cần cảm nhận được vị trí, kiến thức của mình trong thế giới xung quanh. Nếu trẻ cảm thấy thoải mái khi nói về một ý tưởng hay ý kiến nào đó trẻ sẽ trở nên dễ dàng học và sẵn sàng tiếp nhận những suy nghĩ mới.

Ví dụ: Thông qua hoạt động chơi tôi dạy trẻ biết thể hiện mối quan hệ giao tiếp phù hợp với hành động chơi. Với chủ đề “Gia đình”, tôi cho trẻ tự phân vai chơi và thể hiện các vai chơi: Mẹ yêu thương, chăm sóc cho các con, nấu những bữa ăn ngon cho gia đình; Cha thì làm những việc nặng trong gia đình; Các con luôn ngoan ngoãn và vâng lời cha, mẹ, biết giúp cha, mẹ làm những việc vừa sức của mình. Khi con bị bệnh thì ba mẹ sẽ chở con đi khám bệnh, biết nói các triệu chứng của bệnh cho bác sĩ. Các góc chơi khác trẻ tự biết giao tiếp trao đổi với nhau để cùng chơi tốt góc chơi của mình, cho trẻ tham gia nhiều nhóm chơi để làm phong phú hơn khả năng giao tiếp của trẻ, cho trẻ liên kết các góc chơi với nhau. Ngoài ra tôi tham gia chơi và tạo các tình huống cho trẻ giao tiếp giải quyết vấn đề. Cuối buổi chơi tôi giữ nguyên sản phẩm chơi, hiện trạng của các

nhóm chơi, đưa ra các câu hỏi gợi ý để các nhóm chơi tự nhận xét hành động của các vai chơi trong nhóm.

- Kỹ năng xử lý tình huống: Trong cuộc sống có rất nhiều tình huống xảy ra đòi hỏi trẻ phải giải quyết, ứng phó. Khả năng vận dụng các kỹ năng sống một cách linh hoạt sẽ giúp trẻ xử lý tốt các tình huống xảy ra trong cuộc sống hàng ngày của trẻ.

Ví dụ: Tôi kể cho cả lớp nghe câu chuyện của bạn Hân: “Hân được mẹ hứa sẽ rước về sớm, nhưng mẹ bận họp đột xuất, chờ mãi mà không thấy mẹ. Hân đi ra hành lang để đón mẹ, thì có một người phụ nữ cho bạn Hân kẹo và nói “Hôm nay mẹ bận không đón con được, mẹ nhờ cô chở con về, con ngoan ăn kẹo đi rồi lên xe cô chở con về”. Tôi hỏi trẻ: Nếu các con là bạn Hân con sẽ xử trí như thế nào? Cho trẻ thảo luận và đưa ra câu trả lời. Sau đó tôi kể tiếp: Bạn Hân không chịu lên xe, nói là đợi mẹ đến, bạn Hân đi trở vào lớp, người phụ nữ nắm lấy áo bạn Hân, bạn Hân đã kêu lên thật to “Cứu con với, có người định bắt con”, chú bảo vệ chạy tới giúp bé Hân. Qua câu chuyện tôi giáo dục cho trẻ biết “Không đi theo người lạ dù người lạ có cho bất cứ quà gì”. Tôi cho trẻ đóng vai các nhân vật trong câu chuyện cô vừa kể để khắc sâu hơn kỹ năng.

*** Biện pháp 2: Tạo môi trường thuận lợi để hình thành cho trẻ kỹ năng sống.**

Để tạo môi trường lớp học thân thiện, cởi mở thu hút trẻ cô nên trang trí các mảng hoạt động bằng những hình ảnh, những hoạt động thiết thực của trẻ ở trường mầm non. Để lôi cuốn, thu hút trẻ hoạt động với những mảng trang trí đó cô nên lựa chọn những màu phù hợp, trang trí bằng những hình ảnh gần gũi trong cuộc sống hàng ngày để kích thích tính tích cực của trẻ.

Ví dụ: Ở “Bảng theo dõi trẻ đến lớp” mỗi buổi sáng đến lớp các bé sẽ gắn hình của mình vào vị trí tổ của mình, nếu hình bạn nào chưa được gắn lên là bạn đó nghỉ học ngày hôm đó. Chiều đi học về các bé gỡ hình cất vào vị trí quy định. Hoạt động này không những giúp cho giáo viên dễ dàng kiểm soát được số cháu đi và số cháu nghỉ học ngày hôm đó, mà còn giúp trẻ cảm thấy thích thú đến lớp để được gắn ảnh của mình lên. Hơn thế nữa, hoạt động này còn tạo mối quan hệ thân thiết giữa trẻ với trẻ, sự quan tâm giúp trẻ phát hiện ra những bạn nghỉ học và trẻ biết hỏi thăm bạn vì sao lại nghỉ học.

Với quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tôi luôn tận dụng các sản phẩm của trẻ lớp tôi để vào các góc chơi trong lớp học. Sản phẩm của trẻ tạo ra rất phong phú, tôi đã tận dụng các sản phẩm này trang trí xung quanh lớp ở một số góc của lớp. Không tốn công sức, tiền bạc mà còn tạo được môi trường thân thiện cho trẻ. Giúp trẻ cảm thấy thoải mái, tự hào về những sản phẩm của mình làm ra, từ đó tạo cho trẻ sự phấn khởi, tích cực hoạt động ở các hoạt động sau.

Những hình ảnh trang trí đó phải đảm bảo vừa tầm mắt quan sát của trẻ để trẻ có thể giao lưu, trò chuyện về sản phẩm của bạn và của mình. Từ đó cũng tạo cho trẻ những mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với trẻ, giúp trẻ ngày càng thêm gắn bó, gần gũi, đoàn kết với các bạn trong lớp.

Đối với các hoạt động chơi ở các góc, tôi luôn xây dựng các góc dưới hình thức mở để cá nhân trẻ có nhiều cơ hội thực hành, học hỏi nhiều thứ, được thực hiện các hoạt động theo hứng thú của mình, có thể sử dụng các góc chơi để hỗ trợ cho kế hoạch dạy và học và tôi dễ dàng quan sát và giúp đỡ các nhóm chơi.

Tạo môi trường lớp học thân thiện không chỉ trang trí môi trường bên trong và bên ngoài của lớp học mà khu nhà vệ sinh cũng là nơi cô giáo cần phải quan tâm và trang trí những hình ảnh phù hợp để giáo dục trẻ có thói quen ngay từ khi còn bé đi vệ sinh đúng nơi quy định. Đi xong biết xả nước, rửa tay bằng xà phòng. Tôi sử dụng những hình ảnh ngộ nghĩnh, đáng yêu như ảnh bé trai, bé gái, các hình ảnh về thao tác rửa tay đúng cách cho trẻ nhìn, đó là cách giáo dục trẻ tốt nhất, những hình ảnh đó không gò bó, áp đặt trẻ mà lại thu hút sự chú ý, hấp dẫn trẻ, giúp trẻ cảm thấy gần gũi thân thiện, từ đó tự giác thực hiện nội quy vệ sinh. Khi trang trí nhà vệ sinh giáo viên không nên trang trí nhiều hình ảnh quá, chỉ nên trang trí các hình ảnh giáo dục nhẹ nhàng để tạo sự thông thoáng, mát mẻ, sạch sẽ cho nhà vệ sinh, cũng như tạo sự gần gũi cho trẻ.

Tạo cơ hội cho trẻ thực hành, trải nghiệm khám phá mọi vật xung quanh thông qua các hoạt động để giúp trẻ có các kỹ năng như gieo hạt, tưới cây, chăm sóc cây ở các góc thiên nhiên, vườn rau của bé. Qua đó giáo dục trẻ tình yêu thiên nhiên, biết quan tâm bảo vệ môi trường đặc biệt thông qua các hoạt động này trẻ được học cách chia sẻ với bạn bè, trân trọng những thành quả của mình và của bạn.

Không chỉ tạo môi trường thân thiện cho trẻ hoạt động, giao tiếp, tôi còn mang đến cho trẻ một không khí lớp học thật ấm áp tràn ngập yêu thương, cô giáo cũng giống như một người bạn lớn để trẻ có thể an tâm chia sẻ những thắc mắc, băn khoăn cũng như những “Bức xúc” rất trẻ con của mình. Tôi thường xuyên giáo dục trẻ quan tâm chia sẻ giúp mang lại niềm vui cho người khác và cho chính bản thân mình. Đồng thời giúp trẻ vui vẻ mỗi ngày khi đến lớp vì được yêu thương, được chia sẻ cùng bạn, cùng cô.

*** Biện pháp 3: Lồng ghép việc hình thành kỹ năng sống vào trong các hoạt động hàng ngày.**

Đối với trẻ mầm non khả năng ghi nhớ có chủ định chưa cao. Ngược lại, khả năng bắt chước tái tạo lại các hoạt động của người lớn rất nhanh. Trẻ học được kinh nghiệm sống chủ yếu là nhờ bắt chước hành động thực của người lớn diễn ra trong cuộc sống hàng ngày. Vì vậy, hình thành kỹ năng sống cho trẻ không chỉ sử dụng lý thuyết mà phải vận dụng cả thực hành, trải nghiệm thì mới có hiệu quả tốt.

Trong giờ đón, trả trẻ

Tôi sử dụng phương pháp thực hành, trải nghiệm, hình thức nêu gương đánh giá để trẻ thấy được và thực hiện tốt hơn.

Ví dụ: Ngay từ đầu năm tôi đã tập cho trẻ ý thức tự cất đồ dùng gọn gàng, ngăn nắp lúc vào lớp cũng như lúc ra về. Tôi phân công nhóm trưởng kiểm tra

xem bạn nào thực hiện chưa đạt, đồng thời cũng khích lệ động viên trẻ, để trẻ thực hiện tốt hơn. Từ đó việc cất đồ dùng không còn là “Hành động” mà trở thành “Ý thức”, trẻ tự thực hiện không cần phải đợi nhắc nhở hay kiểm tra.

Thông qua hoạt động học

Lồng ghép chuyên đề kỹ năng sống vào hoạt động học nhằm hình thành cho trẻ những kỹ năng sống cơ bản vì trong hoạt động học trẻ được học, khám phá, trải nghiệm.

- Đối với hoạt động khám phá khoa học.

Ví dụ: Trong chủ đề trường mầm non ở hoạt động khám phá khoa học “Tìm hiểu về công việc của cô cấp dưỡng” tôi đặt ra nhiệm vụ cho trẻ làm thế nào để mời cô lên nói chuyện về công việc của cô cho cả lớp nghe. Tôi để cho trẻ cùng nhau bàn bạc tìm cách để mời được cô lên lớp. Tôi gợi ý để viết thư mời cô, tôi sẽ viết thư giúp trẻ sau đó yêu cầu một nhóm bạn mang thư đi mời cô, trẻ sẽ cử ra ba bạn đi mời. Trẻ cùng nhau suy nghĩ nói như thế nào để cô cùng trẻ lên lớp. Cô cấp dưỡng lên lớp và mang theo một số dụng cụ nhà bếp cùng trò chuyện với trẻ về công việc của các cô cho trẻ nghe. Sau đó trẻ vẽ tranh về các dụng cụ nhà bếp tặng cô.

Qua hoạt động khám phá hình thành cho trẻ kỹ năng mạnh dạn tự tin, giao tiếp, hợp tác. Đối với hoạt động khám phá trẻ được khám phá, được thể hiện những hiểu biết của trẻ về thế giới xung quanh trẻ.

Ví dụ: Chủ đề thực vật với đề tài “Khám phá một số loại hoa” trẻ được khám phá một số loại hoa như: Hoa hồng, hoa cúc, hoa đồng tiền,... qua việc quan sát, sờ, ngửi và nói lên hiểu biết của trẻ về màu sắc, hình dáng, mùi thơm, tác dụng. Qua đây hình thành cho trẻ kỹ năng tò mò thích khám phá.

Trong giờ khám phá xã hội đề tài “Tìm hiểu về một số luật lệ giao thông” hình thành kỹ năng tuân thủ các nguyên tắc xã hội như: Quy tắc giao thông (Đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy, không chơi dưới lòng đường, đi bên phải đường, đi bộ trên vỉa hè)

- Đối với hoạt động phát triển ngôn ngữ : Hoạt động này hình thành cho trẻ kỹ năng tự phục vụ và kỹ năng sống gọn gàng, ngăn nắp; khơi gợi cho trẻ tính tò mò, quan tâm, chia sẻ.

Ví dụ: Khi kể chuyện “Tích Chu” tôi đặt những câu hỏi gợi mở như: Nếu là con khi hay tin bà bị ốm, con sẽ làm gì? Gợi mở tính tò mò, đặt tên khác cho câu chuyện,... Tôi nhận xét tuyên dương động viên trẻ làm tốt. Cho trẻ tự sắp xếp, bày trí các khung cảnh để trẻ minh họa lại câu chuyện, sau khi học xong trẻ tự thu dọn đồ dùng và sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp.

Đối với hoạt động phát triển thể chất: Tôi giáo dục trẻ siêng năng tập thể dục đều đặn giúp cơ thể khỏe mạnh khi tập không chen lấn xô đẩy nhau, rèn cho trẻ tính cẩn thận.

Ví dụ: Hoạt động “Bật qua vật cản” khi xếp hàng nhắc trẻ không chen, đẩy nhau. Khi tập biết chờ lần lượt từ bạn đầu hàng đến bạn cuối hàng, nhắc trẻ

bật cẩn thận, đúng tư thế nếu không sẽ chạm vào vật cản. Qua hoạt động trên rèn cho trẻ kỹ năng biết chờ đến lượt.

Thông qua hoạt động chơi

Hoạt động chơi là hoạt động được trẻ đón nhận một cách hứng thú và tích cực, bởi nó đáp ứng được nhu cầu của trẻ, trong thế giới đồ vật trẻ được tha hồ vui chơi, sáng tạo. Việc tổ chức hoạt động chơi không chỉ giúp hình thành khả năng mà còn đặt nền tảng vững chắc để phát triển những kỹ năng sống cho trẻ.

Chơi là hoạt động tạo cho trẻ nhiều hứng thú và cũng cho trẻ cơ hội được vận dụng nhiều kiến thức kỹ năng khác nhau vào giải quyết nhiệm vụ chơi. Trẻ được thử nghiệm nhiều vai trò khác nhau qua các vai chơi: Được phát huy trí tưởng tượng sáng tạo; học hỏi và hợp tác với các bạn cùng chơi,...

Ví dụ: Trong chủ đề “Giao thông” ở góc chơi phân vai khi trẻ chơi “Ba mẹ chở con đi học” tôi dạy trẻ cách đội mũ bảo hiểm sao cho đúng cách và an toàn. Yêu cầu trẻ đội mũ phải cài dây phía dưới cằm trước khi ngồi lên xe. Cứ như vậy, cho trẻ lặp đi lặp lại 2-3 lần để nhớ thao tác từ đó hình thành kỹ năng đội mũ bảo hiểm cho trẻ một cách tự nhiên. Trong chủ đề “Gia đình” tôi gợi ý cho trẻ đóng vai ông bà, cha mẹ, con cái, tôi hướng dẫn trẻ bấm số điện thoại gọi cho nhau. Qua đó giúp trẻ vừa biết bày tỏ lòng quan tâm, yêu thương đối với mọi người, vừa tập cho trẻ bấm số điện thoại cho người thân để sử dụng khi cần thiết.

Thông qua hoạt động đóng vai trẻ “Nhập vai” và giải quyết tình huống giả định. Đây là hình thức giúp trẻ tập các kỹ năng một cách nhẹ nhàng thú vị.

Ví dụ: Đi siêu thị bị lạc trẻ phải làm gì? Trẻ làm gì khi một người lạ mặt cho kẹo? Làm hư đồ chơi của bạn trẻ phải như thế nào?

Ngoài ra tôi tận dụng những tình huống xảy ra trong quá trình chơi của trẻ để dạy trẻ kỹ năng biết hợp tác, chia sẻ cùng bạn.

Ví dụ: Một trẻ đang loay hoay một mình với bộ lắp ghép nhưng vẫn không thể lắp ghép được, tôi gợi ý để trẻ rủ thêm bạn cùng chơi.

Trong giờ hoạt động chơi, nếu quan sát kỹ chúng ta sẽ thấy có rất nhiều tình huống xảy ra. Vì vậy tôi quan tâm suy nghĩ tìm ra cách xử lý tình huống, điều chỉnh hành vi cho trẻ giúp trẻ có thói quen tốt biết cái nào nên làm và cái nào không nên làm. Những hành vi thói quen ấy sẽ tích lũy và trở thành kỹ năng sống cho trẻ.

Bằng các trò chơi tôi giúp trẻ học cách cùng làm công việc với bạn. Đây là một công việc không nhỏ đối với trẻ. Khả năng hợp tác sẽ giúp trẻ biết cảm thông và cùng làm việc với các bạn.

Ví dụ: Trong hoạt động vui chơi, ở góc xây dựng nhóm chơi của trẻ được hình thành một cách thú vị: Có nhóm trưởng, có sự hợp tác giúp đỡ lẫn nhau, có những cơ hội phát triển trí tưởng tượng của trẻ, trẻ biết hợp tác với nhau để cùng bàn bạc xây dựng một công trình mà trẻ đã lựa chọn như xây công viên cây

xanh. Hay góc phân vai với trò chơi bác cấp dưỡng trẻ phải cùng hợp tác với nhau để chế biến các món ăn cho học sinh.

Qua hoạt động chơi tôi dạy trẻ biết thể hiện bản thân và diễn đạt ý tưởng của mình cho người khác hiểu. Trẻ cảm nhận được vị trí, kiến thức của mình trong thế giới xung quanh. Đây là một kỹ năng cơ bản và khá quan trọng đối với trẻ. Nếu trẻ cảm thấy thoải mái khi nói về một ý tưởng hay một ý kiến nào đó, trẻ sẽ dễ dàng học và sẵn sàng tiếp nhận những suy nghĩ mới. Đây chính là yếu tố cần thiết để giúp trẻ sẵn sàng học mọi thứ.

Ví dụ: Qua trò chơi bán hàng ở góc phân vai trẻ giao tiếp với nhau: Người bán hàng hỏi “Cô mua gì ạ?” Người mua hàng hỏi “Bao nhiêu tiền một quả táo vậy cô?”. Trò chơi bác sĩ: Bác sĩ biết thăm hỏi bệnh nhân ân cần, xưng hô cô, bác, cháu đau ở chỗ nào? Đau ra sao? Y tá phát thuốc dặn bệnh nhân ngày uống mấy lần, bệnh nhân nhận thuốc bằng hai tay và nói lời cảm ơn đối với cô y tá và bác sĩ. Qua các hoạt động giúp trẻ hình thành thói quen hành vi văn minh trong giao tiếp, ứng xử, chào hỏi đối với mọi người xung quanh.

Thông qua các trò chơi đã tạo điều kiện cho trẻ tự rèn luyện nhân cách và kỹ năng sống một cách tự nhiên và đầy hứng thú. Trẻ lớn lên, học hành và khám phá thông qua trò chơi. Các hành động chơi đòi hỏi trẻ phải suy nghĩ, giải quyết các vấn đề, thực hành các ý tưởng. Khi trẻ tham gia vào trò chơi, trẻ cần phải biết lập kế hoạch chơi, sáng tạo cách chơi và cố gắng đạt mục đích, đây chính là những kỹ năng cơ bản trong cuộc sống hàng ngày đối với trẻ.

Thông qua hoạt động ngoài trời

Hoạt động ngoài trời là cơ hội để trẻ được trải nghiệm, trẻ được tiếp xúc trực tiếp với thiên nhiên. Qua các giờ hoạt động ngoài trời tôi lồng ghép tích hợp nhiều kỹ năng sống cần thiết.

Ví dụ: “Nhìn ngắm hoa đẹp” trẻ thể hiện cảm xúc vui vẻ, thoải mái, từ đó trẻ yêu thích cái đẹp, không được hái hoa vì hoa làm đẹp cho thiên nhiên. Hoặc tôi sử dụng tình huống để trẻ giải quyết “Đang đi dạo chơi thì có một bạn bị ngã”, lúc này tôi sẽ dựa vào cách giải quyết của trẻ mà rèn cho trẻ “Kỹ năng giúp đỡ, quan tâm, chia sẻ”, phải biết đỡ bạn khi bị ngã, không những vậy mà khi đi bất cứ đâu nếu có gặp người lớn tuổi, em nhỏ, người tàn tật thì giúp đỡ, cảm thông với hoàn cảnh của họ.

Ví dụ: Trong chủ đề “Thế giới động vật” khi cho trẻ quan sát con ong, tôi tạo tình huống cô Hà bị ong đốt. Tôi cuống quýt hỏi trẻ cần xử lý tình huống này như thế nào? Tôi cho các trẻ nêu ý kiến và cùng thảo luận để đưa ra giải pháp tốt nhất. Cuối cùng trẻ cũng đi đến một quyết định đó là gọi bác sĩ để giúp cô Hà. Điều đó chứng tỏ trẻ đã biết cách mạnh dạn đưa ra ý kiến, cùng hợp tác với nhau để lựa chọn ra hướng giải quyết tốt nhất, biết tìm đúng người cho đúng đối tượng cần giúp đỡ.

Ví dụ: Trong chủ đề “Một số hiện tượng thời tiết”, tôi cho trẻ dạo chơi sân trường, tận dụng tình huống “Con gió làm lá rơi xuống sân”, sân trường không còn sạch đẹp, vậy làm thế nào để sân trường sạch đẹp? Trẻ trả lời: Nhặt lá cây

roi, nhặt rác bỏ vào thùng rác,... Hình thành được kỹ năng ứng xử văn minh cho trẻ, không những ở trường mà trẻ sẽ thực hiện việc giữ vệ sinh ở nhà, ở lớp, ở nơi công cộng,...

Trong buổi dạo chơi ngoài trời, vừa quan sát trẻ chơi tôi vừa hướng dẫn trẻ chơi an toàn như: Cách trèo lên xuống thang, cách cầm chắc xích đu khi chơi, khi chơi có bạn đang chơi xích đu thì không được đứng gần phía trước vì sẽ rất nguy hiểm, cách đu không quá nhanh, hướng dẫn trẻ kiên trì chờ đến lượt mình chơi, tuyệt đối không xô đẩy, tranh giành đồ chơi, chỗ chơi với bạn.

Hình thành kỹ năng sống qua ngày hội, ngày lễ

Thông qua các ngày hội, ngày lễ như: Giỗ Tổ Hùng Vương, ngày Tết Trung Thu, Tết nguyên đán, ngày nhà giáo Việt Nam, ngày hội đến trường,... Tôi tổ chức các hoạt động văn nghệ, các trò chơi dân gian, đồng thời ôn lại truyền thống của dân tộc để giáo dục trẻ lòng tự hào dân tộc, biết ơn những người đã hy sinh cho đất nước. Thông qua đó trẻ có ý thức phấn đấu trong học tập để sau này trở thành người có ích cho xã hội. Trẻ mạnh dạn tự tin tham gia các hoạt động, biết đoàn kết giúp đỡ nhau hoàn thành nhiệm vụ cô giao, biết hoà đồng cùng các bạn trong lớp, trẻ tích cực tham gia các hội thi do trường và lớp tổ chức. Ngoài ra các ngày hội, ngày lễ như ngày phụ nữ việt nam (20/10), ngày sinh nhật của các bạn,... Tôi dạy trẻ biết thể hiện sự quan tâm chia sẻ với các bạn gái cùng lớp như làm thiệp, vẽ hoa tặng bạn, nói những lời chúc tốt đẹp cho bạn,... các bạn gái thì biết cách thể hiện cảm xúc phù hợp như biết nói cảm ơn, gương mặt tươi cười, hớn hờ.

Hoạt động mọi lúc mọi nơi

Hình thành kỹ năng sống cho trẻ có thể tiến hành trong tất cả các hoạt động giáo dục mọi lúc mọi nơi:

- Hoạt động vệ sinh. Ví dụ: Thông qua sinh hoạt hàng ngày của trẻ như các thói quen vệ sinh thân thể (rửa mặt, rửa tay, đi dép, gấp quần áo, dọn bàn ăn,...). Sinh hoạt hàng ngày của trẻ đa phần là những hoạt động lặp đi lặp lại vì vậy trẻ được rèn luyện nhiều và thực hiện công việc đó một cách dễ dàng vì đã thành nền nếp, thành kỹ năng sinh hoạt. Ngoài ra trong sinh hoạt trẻ cũng gặp vấn đề mới nảy sinh, đó chính là cơ hội quý để hình thành những kỹ năng sống mới cho trẻ.

- Lao động tự phục vụ. Ví dụ: Qua hoạt động lao động buổi chiều tôi dạy trẻ kỹ năng gấp quần áo hay cùng trẻ lau dọn đồ dùng đồ chơi các góc. Sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng vào các giá góc và để đúng nơi quy định. Từ các hoạt động này rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ.

- Hoạt động biểu diễn văn nghệ: Tôi cho trẻ tham gia các hoạt động văn nghệ do nhà trường tổ chức một cách thiết thực, khuyến khích sự tham gia chủ động, tự giác của trẻ. Tổ chức các trò chơi dân gian và các hoạt động vui chơi giải trí tích cực khác phù hợp với lứa tuổi của trẻ. Tổ chức buổi biểu diễn văn nghệ ở lớp với những thể loại phong phú để rèn kỹ năng mạnh dạn tự tin cho trẻ.

- Trong giờ ăn, tôi dạy trẻ kỹ năng lao động tự phục vụ, rèn tính tự lập như: Chỉ ăn uống tại bàn ăn, biết cách sử dụng những đồ dùng, vật dụng trong ăn uống một cách đúng đắn, ăn uống gọn gàng, không rơi vãi, biết mời trước khi ăn, biết tự dọn, cất đúng chỗ chén, muỗng,... hoặc biết giúp người lớn dọn dẹp, ngồi ngay ngắn, ăn hết suất, không làm ảnh hưởng đến người xung quanh.

*** Biện pháp 4: Tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh để dạy trẻ các kỹ năng sống.**

Tôi đã trang bị các bảng thông tin dành cho phụ huynh, dán các nội dung cần phối hợp với phụ huynh vào đó để các bậc cha mẹ có thể đọc, quan sát theo dõi dễ dàng giúp nhà trường tuyên truyền đến cha mẹ của trẻ những kết quả giáo dục ở con mình, tạo điều kiện cho giáo viên trao đổi hai chiều với các bậc cha mẹ những vấn đề có liên quan đến trẻ, các thông tin của lớp, ngược lại các bậc cha mẹ có thể ghi chép những yêu cầu, đề nghị, thông tin cần trao đổi với tôi.

Ngoài ra, tôi còn đưa nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ vào các cuộc họp phụ huynh học sinh; tuyên truyền đến phụ huynh qua giờ đón, trả trẻ.

Trước hết, cha mẹ và người lớn phải gương mẫu, yêu thương, tôn trọng, đối xử công bằng với trẻ và đảm bảo an toàn cho trẻ.

Ví dụ: Hướng dẫn và nhắc nhở trẻ đội mũ bảo hiểm khi đi trên xe máy.

Tạo điều kiện tốt nhất cho trẻ vui chơi, tạo các tình huống mở để trẻ khám phá và giải quyết.

Ví dụ: Có thể giới thiệu với trẻ về một số hiện tượng tự nhiên qua tranh ảnh, bài hát, hoạt động chơi hay các tình huống thực gặp trong ngày (trời mưa, cầu vồng,... Qua đó giáo dục trẻ biết cách tránh mưa,...)

Tạo mối liên kết với bạn bè cho trẻ khi ở gia đình: Trẻ thường dễ dàng kết bạn khi chơi theo đôi bạn trong môi trường của riêng chúng hơn là chơi trong một nhóm bạn tại trường. Một số trẻ có khó khăn trong việc kết bạn hoặc chia sẻ với bạn theo nhóm, lại có thể hình thành mối liên kết thân thiết với bạn mới trong môi trường gia đình của trẻ. Cha mẹ có thể giúp trẻ phát triển kỹ năng cảm xúc và xã hội bằng cách tạo ra các mối liên kết bạn bè tại gia đình. Cha mẹ hãy hỏi trẻ muốn mời ai về nhà chơi? Mối quan hệ này được trẻ duy trì khi đến trường, khi có được mối liên kết với một trẻ nào đó trong lớp, các mối quan hệ khác sẽ hình thành tiếp theo một cách dễ dàng hơn.

Liên tục đọc sách, trò chuyện, kể chuyện cho trẻ nghe.

Ví dụ: Người lớn nên đọc sách cho trẻ nghe trong mọi tình huống như những giờ trưa đối với những trẻ khó ngủ.

Tăng cường kể cho trẻ nghe các câu chuyện cổ tích qua đó rèn luyện đạo đức cho trẻ, giúp trẻ hoàn thiện mình, biết đọc sách, dạy trẻ yêu thương bạn bè, yêu thương con người. Tạo hứng thú cho trẻ nhỏ qua các truyện bằng tranh, gợi mở tính tò mò, ham học hỏi, phát triển khả năng thấu hiểu ở trẻ. Khuyến khích trẻ nói lên sở thích, quan điểm của trẻ: Nói chuyện với các thành viên trong lớp, trong gia đình về cảm giác và về những lựa chọn của mình, cố gắng không chỉ

trích các quyết định của trẻ. Việc này sẽ hình thành kỹ năng tự kiểm soát bản thân, rèn luyện tính tự tin cho trẻ khi tham gia các hoạt động xã hội và các buổi thảo luận sau này.

Ví dụ: Trẻ thích vẽ, ngoài việc cho trẻ học năng khiếu vẽ thì giáo viên/cha mẹ có thể cho trẻ thêm bút màu, giấy vẽ và hãy chỉ cho trẻ cách lưu giữ các bức tranh để tạo thành một bộ sưu tập tranh vẽ của chính trẻ hoặc triển lãm tranh của trẻ ở góc nhỏ trong nhà.

Phụ huynh cần dạy trẻ biết cách sử dụng các đồ dùng ăn uống. Việc này được thực hiện trong bữa cơm gia đình. Cụ thể: Trẻ được làm quen với những đồ dùng, vật dụng khác nhau. Sự sạch sẽ, gọn gàng, một thói quen nề nếp, sự sắp đặt ngăn nắp, ngay ngắn những bộ đồ dùng, vật dụng, thái độ, ăn uống từ tốn, không vội vã, không khí cởi mở, thoải mái và đầm ấm, những cuộc trao đổi nhẹ nhàng, dễ chịu,... Tất cả những yếu tố trên sẽ giúp trẻ có thói quen tốt để hình thành kỹ năng tự phục vụ và ý nghĩa hơn là kỹ năng sống tự lập sau này.

4. Kết quả chuyển biến

Từ khi áp dụng sáng kiến, kinh nghiệm cùng với sự cố gắng nỗ lực của bản thân, sự đồng thuận hợp tác của tập thể sư phạm, sự ủng hộ tích cực của các bậc cha mẹ đã giúp tôi đạt được một số kết quả trong việc dạy trẻ lớp mình các kỹ năng sống cơ bản thể hiện ở các kết quả sau:

STT	Nội dung thực nghiệm	Cuối năm học			
		Số trẻ đạt	Tỉ lệ % đạt	Số trẻ chưa đạt	Tỉ lệ % chưa đạt
1	Trẻ có khả năng giao tiếp tốt với mọi người, biết xử lý tình huống.	31	100%	0	0%
2	Trẻ biết kiểm soát cảm xúc, thể hiện tình yêu thương, đồng cảm, chia sẻ với mọi người xung quanh.	30	96,8%	1	3,2%
3	Trẻ mạnh dạn, tự tin, tôn trọng người khác.	31	100%	0	0%
4	Trẻ ham hiểu biết, sáng tạo, có những kỹ năng thích ứng với hoạt động học tập.	31	100%	0	0%
5	Trẻ nhận biết những tình huống nguy hiểm, có kỹ năng phòng tránh xâm hại và bắt cóc.	31	100%	0	0%

Sau những biện pháp tôi nghiên cứu và thực hiện, việc hình thành kỹ năng sống cho trẻ được tăng lên rõ rệt. Trẻ được phát triển qua kỹ năng giao tiếp, kỹ

năng tự phục vụ bản thân, kỹ năng giải quyết các tình huống,... Giao tiếp mạnh dạn tự tin với mọi người xung quanh, với cô giáo, bạn bè trong trường.

Trẻ thể hiện được sự tự tin, ý thức tốt như dám làm điều mình nghĩ, mạnh dạn nêu ý kiến của cá nhân.

Trẻ bày tỏ cảm xúc của mình, mạnh dạn trong giao tiếp, ứng xử đúng đắn với mọi người xung quanh.

Trẻ tham gia biểu diễn văn nghệ qua các lễ hội rất hồn nhiên, vui vẻ, tự tin khi lên biểu diễn.

Bản thân giáo viên được trau dồi kiến thức và có thêm những kinh nghiệm trong việc hình thành kỹ năng sống cho trẻ, được phụ huynh và các bạn đồng nghiệp thương yêu, quý mến hơn.

III. Kết luận.

1. Tóm lược giải pháp.

Giáo viên cần chủ động trong việc tạo ra các tình huống và tận dụng những tình huống xảy ra trong sinh hoạt hằng ngày của trẻ. Tạo cơ hội cho trẻ thực hành trải nghiệm, rèn luyện, hình thành kỹ năng sống cho trẻ. Vận dụng các phương pháp khác nhau để rèn luyện các kỹ năng tự phục vụ cho trẻ ở mọi lúc, mọi nơi và có kết hợp với giáo dục nhận thức, ý thức tự giác ở trẻ về các kỹ năng mạnh dạn tự tin qua giao tiếp.

Kịp thời khen ngợi, động viên trẻ khi trẻ thể hiện những hành vi thái độ tốt trong mối quan hệ bạn bè, tăng cường cho trẻ làm việc theo nhóm để thể hiện tinh thần đồng đội, hợp tác, chia sẻ, biết quan tâm giúp đỡ bạn bè.

Với tinh thần cầu tiến, sáng tạo trong phương pháp giảng dạy với phương châm “Lấy trẻ làm trung tâm” tôi đã giúp cháu có thể chủ động trong mọi tình huống.

2. Phạm vi đối tượng áp dụng.

Tôi nhận thấy đây là một sáng kiến rất phù hợp với việc hình thành kỹ năng sống cho trẻ. Sáng kiến kinh nghiệm này áp dụng cho trẻ 4 - 5 tuổi trường mẫu giáo Mỹ Lạc và sẽ nhân rộng cho toàn trường, toàn huyện để việc hình thành kỹ năng sống cho trẻ đạt kết quả tốt hơn.

3. Kiến nghị.

* Đối với phụ huynh: Cần phối hợp tốt với nhà trường trong nội dung giáo dục kỹ năng sống, làm gương đúng cách cho trẻ noi theo./.

Mỹ Lạc, ngày 10 tháng 06 năm 2020

Người viết sáng kiến

Lê Thị Duy Thanh

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Ánh Tuyết chủ biên - Nguyễn Như Mai - Đinh Kim Thoa. “Tâm lý học trẻ em”. NXB giáo dục 1983.
2. PGS.TS. Nguyễn Thị Mỹ Lộc - TS. Đinh Thị Kim Thoa - ThS. Phan Thị Thảo Hương. “Giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống cho trẻ mầm non”. NXB đại học quốc gia hà nội.
3. Đặng Hồng Phương “Phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em”. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.